TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2023/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 13 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 57/2023/TLST-HNGĐ ngày 18/7/2023, về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1994; nơi đăng ký cư trú: thôn Tr, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: thôn Ph, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Dương Đình Q, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn Tr, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Dương Đình Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Dương Đình Q thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Dương Bảo Ng, sinh ngày 02/02/2016. Sau khi ly hôn giao con cho chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) kể từ tháng 10/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Dương Đình Q thỏa thuận chị Nhung nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) để sung vào công quỹ nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị Nh đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành

án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002787 ngày 18/7/2023, chị Nhung đã nộp đủ án phí vụ kiện; chị Nh được trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); anh Q phải chịu toàn bộ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Đương sự;
- UBND xã Đại Trạch;
(GCNKH số 11 ngày 21/01/2015)
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân